

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ CAI LẬY *Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 13/2025/HS-ST

Ngày: 19/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tám.

2. Bà Trần Thị Út .

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Lê Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Tiểu My - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung G (G vệt); Sinh ngày 01/12/1982 tại tỉnh Tiền Giang;

Giới tính: Nam; Nơi thường trú: ấp Q, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số C, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Quan hệ gia đình: Cha Nguyễn Văn N (đã chết), Mẹ Dương Thị Ú, sinh năm 1946; Bị cáo có 01 người em sinh năm 1984. Cùng nơi thường trú: ấp Q, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Bị cáo chưa có vợ, con; Đặc điểm nhân thân: Từ nhỏ sinh ra lớn lên sống cùng gia đình tại ấp Q, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, đi học đến lớp 08 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình; Ngày 08/5/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” tại Bản án số 22/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2003, đã chấp hành xong án phí. Đã xoá án tích; Ngày 09/8/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm theo Quyết định số 58/QĐ-TA. Bị cáo chưa thi hành thì đến ngày 09/9/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang bắt giữ về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án

số 64/2019/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/12/2020, đã chấp hành xong án phí. Đã xoá án tích; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 07/8/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Cao B, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã P, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Anh Phan Văn Ngọc T, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Anh Dương Công D (Danh Đ), sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã D, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chị Đặng Thị Hồng M, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Trung G là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 22 giờ ngày 30/7/2024, G một mình đi bộ đến khu vực gần cầu M thuộc xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang gặp 01 người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) để mua 200.000 đồng ma túy đá. Sau khi G đưa tiền thì người thanh niên này đưa lại cho G 01 túi nilon loại túi Zip bên trong có ma túy đá, G đem túi ma túy trên bỏ vào túi áo G mặc trên người rồi đem về nhà. Tối cùng ngày, G lấy 01 ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại G tiếp tục cất giấu vào trong túi áo.

Đến khoảng 17 giờ ngày 31/7/2024, G đem theo túi ma túy được cất giấu trong túi áo mà G đang mặc trên người rồi một mình đi xe đạp đến vườn kiềng của anh Nguyễn Cao B, sinh năm 1981, nơi thường trú: ấp P, xã P, thị xã C, tỉnh Tiền Giang tại ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang để chơi. Tại đây có Dương Công D, sinh năm 1983, nơi thường trú ấp T, xã D, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Phan Văn Ngọc T, sinh năm 1992, nơi thường trú ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang và Đặng Thị Hồng M, sinh năm 1991, nơi thường trú ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang, cả nhóm đang ngồi nói chuyện thì lực lượng Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang kết hợp Công an xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang tiến hành kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an vào kiểm tra, G ném túi ma túy G cất giấu trong túi áo xuống dưới đất cạnh chỗ G ngồi thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể được thực hiện vào ngày 31/7/2024 đối với Nguyễn Trung G thể hiện: G dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể được thực hiện vào ngày 31/7/2024 đối với Dương Công D, Phan Văn Ngọc T và Đặng Thị Hồng M thể hiện: D, T và M âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ghi vào lúc 18 giờ 05 phút ngày 31/7/2024 xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là tại vườn kiềng của anh Nguyễn Cao B, địa chỉ ở ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Hướng Bắc giáp Quốc lộ A, hướng Nam tiếp giáp vườn cây, hướng Tây và hướng Đông tiếp giáp nhà dân. Thời điểm khám nghiệm ghi nhận vị trí Nguyễn Trung G ngồi được đánh số “1”, cách vị trí “1” 0,9m về hướng Đông Nam, cách vách hướng Đông 0,48m trên nền đất phát hiện 01 túi nhựa trong suốt hình chữ nhật kích thước (2x1,8) cm được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, vị trí này được đánh số “2”.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilong trong suốt hình chữ nhật có kích thước (2x1,8) cm bên trong có chứa nhiều chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy được hàn kín niêm phong có ghi chữ “CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG - CÔNG AN THỊ XÃ CAI LẬY” có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Trung G, Huỳnh Minh T2, Lê Văn B1, Nguyễn Văn T3, Mai Nguyễn Quốc T4 và dấu tròn có ghi chữ “CÔNG AN THỊ XÃ CAI LẬY - CÔNG AN XÃ NHỊ QUÝ”.

Tại Bản Kết luận giám định số 128/KL-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1917gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 08/CT-VKSTXCL ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Trung G tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Trung G thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung G từ 01 năm – 01 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 128 ghi ngày 02 tháng 8 năm 2024; có các chữ ký in họ tên Nguyễn Thanh T5 (Giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lí giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh T6 (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1576 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 gói nylon trong suốt hình chữ nhật đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người liên quan, nhưng những người này đều đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Trung G khai nhận như sau: Vào lúc 17 giờ ngày 31/7/2024, tại ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Trung G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1917gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo, người liên quan tại cơ quan điều tra cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy, có đủ căn cứ để tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung G đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ, sử dụng chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm bởi đã từng bị xử phạt tù tội danh này nhưng do ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, trong hai lần bị kết án tù thì có một lần đã bị kết án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đã trải qua quá trình cải tạo, giáo dục trong môi trường trại giam nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 128 ghi ngày 02 tháng 8 năm 2024; có các chữ ký in họ tên Nguyễn Thanh T5 (Giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lí giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh T6 (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; Bên trong có: 01 gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1576 gam

là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 gói nylon trong suốt hình chữ nhật đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Nguyễn Trung G khai đi đến khu vực chân cầu M thuộc xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang tìm gặp 01 người thanh niên (không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể) để mua 200.000 đồng ma túy. Do không xác định được nhân thân đối tượng nên không tiến hành làm việc được do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Tại thời điểm lực lượng Công an kiểm tra vườn kiếng của anh Nguyễn Cao B thì có mặt Dương Công D, Phan Văn Ngọc T và Đặng Thị Hồng M. Tuy nhiên, những người này không biết G có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, không có hành vi sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung G 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 128 ghi ngày 02 tháng 8 năm 2024; có các chữ ký in họ tên Nguyễn Thanh T5 (Giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lí giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh T6 (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1576 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 gói nylon trong suốt hình chữ nhật đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/02/2025 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Bị cáo; **Dương Thị Hằng N1**
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

BẢN ÁN 02/2024/HS-ST NGÀY 19/01/2024 VỀ TỘI CƯỖNG ĐOẠT TÀI SẢN

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 01 năm 2024 tại điểm cầu Trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam công an tỉnh H xét

xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 20/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 08/01/2023⁴ đối với bị cáo:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* *Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo;**Dương Thị Hằng Ni**
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÒA ÁN NHÂN DÂN

THỊ XÃ CAI LẬY

TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tám và bà Trần Thị Út .

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 đối với:

Nguyễn Trung Giang, sinh ngày 01/12/1982 tại tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Giang phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Giang 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2024.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 128 ghi ngày 02 tháng 8 năm 2024; có các chữ ký in họ tên Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lí giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh Trúc (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1576 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 gói nylon trong suốt hình chữ nhật đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/02/2025 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 19 tháng 02 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)